

Số: 530/2021/QĐ-TA

Thành phố Thủ Đức, ngày 25 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Đặng Thị Hải Y.
2. Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Thu P.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Cơ sở xã hội X- ấp Y, xã Z, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 534/QĐ-TA ngày 22 tháng 11 năm 2021, đối với:

Đối với: Ông Phạm Hoàng N; Giới tính: Nam

Sinh năm: 1994.

Nơi đăng ký thường trú: A Đường B, khu phố E, phường L, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định.

Tiền án, tiền sự: 01 tiền án, 02 tiền sự.

Con ông Phạm Hoàng M và bà Hoàng Thị N.

Số thụ lý: 534/TB-TLHS ngày 22/11/2021.

Ông Phạm Hoàng N có Đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lý Hồ Nhựt H – Chuyên viên Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội Thành phố Q.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức: Ông/bà Trần Văn N– Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 27/8/2021, Công an phường P, Thành phố Thủ Đức phát hiện ông Phạm Hoàng N có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Tại trụ sở Công an phường P, ông N thừa nhận có sử dụng ma túy. Qua xét nghiệm nhanh về ma túy xác định ông Nam dương tính với chất ma túy. Công an phường P, thành phố Thủ Đức đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông

Nam về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tại phiên họp, ông Lý Hồ Nhựt H đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội P trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Phạm Hoàng N tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh với thời gian 24 tháng.

Người bị đề nghị ông Phạm Hoàng N vắng mặt và có Đơn xin vắng mặt nhưng tại bản tường trình ông Nam thừa nhận có sử dụng ma túy.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức về tố tụng: Quá trình thụ lý và mở phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức đã chấp hành đúng Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Phạm Hoàng N.

XÉT THẤY:

Xét thủ tục xử lý: Căn cứ vào các tình tiết, chứng cứ tại hồ sơ và sự khai nhận của ông Phạm Hoàng N tại bản tường trình và xét ý kiến của người đại diện cho cơ quan đề nghị. Nhận thấy trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Phạm Hoàng N là phù hợp với quy định của pháp luật được quy định Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Các Điều 8, 9, 10, 11, 12, 13 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; đảm bảo về thời hiệu áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính nên được Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức chấp nhận.

Xét đưa người nghiện đi cai nghiện bắt buộc: Căn cứ kết quả xét nghiệm của Bệnh viện Lê VT và Thông báo về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2 cho thấy: Ông Phạm Hoàng N có nghiện ma túy, loại ma túy là Morphine. Do đó, có cơ sở xác định ông N là người nghiện ma túy.

Xét tình trạng cư trú của người cai nghiện: Căn cứ vào kết quả trả lời xác minh của Công an phường P, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh và Công an phường L, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Phạm Hoàng N không có nơi cư trú ổn định.

Xét thấy, ông Phạm Hoàng N là người nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định nên căn cứ Thông tư số 14/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12/6/2014 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Quy trình phối hợp lập hồ sơ đưa người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào Cơ sở xã hội do Ban chỉ đạo thực hiện đề án cai nghiện bắt buộc được quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ-CP tại Thành phố Hồ Chí Minh. Phòng Lao động – Thương binh và xã hội P đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện không có nơi cư trú ổn định nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội.

Tình trạng nghiện ngập ma túy hiện nay đang là vấn nạn nhức nhối của xã hội, là tiền đề làm phát sinh nhiều loại tội phạm, gây mất an ninh, trật tự xã hội. Bản thân ông Phạm Hoàng N là người nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định nên khả năng tự cai nghiện là không thể thực hiện được. Do vậy, để cắt cơn nghiện và cai nghiện bắt buộc với ông Phạm Hoàng N là cần thiết. Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội P.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thành lập đối với ông Phạm Hoàng N.

Cơ sở tiếp nhận ban đầu: Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức – Sở Lao động – Thương binh và xã hội Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (Hai mươi) tháng, kể từ ngày 27 tháng 8 năm 2021 (ngày ông Nam bị đưa vào Cơ sở xã hội Thanh Thiếu niên 2).

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Ông Phạm Hoàng N có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn là 03(ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định.

Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội P có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 03 (Ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội P.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức;
- Công an Thành phố Thủ Đức;
- Phòng LĐ – TB & XH TP. Thủ Đức;
- UBND phường P, TP. Thủ Đức;
- Cơ sở xã hội Thanh Thiếu niên 2;
- Người bị áp dụng;
- Lưu Vp, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Đặng Thị Hải Yến